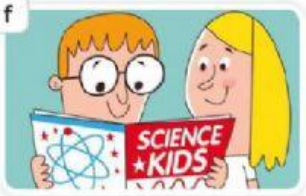
Name: ..... Class: 3.....

# PHIẾU GIAO BÀI TIẾNG ANH (28 - 04/03/2022)

| Thời gian | Nội dung học: Unit 7 – Grammar 1+ Vocabulary 2 (trang 106-108) |
|---|---|
| Thứ 2 (28/02) | **1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo** (3 lần)<br>Con mở "**Track 1**" để nghe bài. |

| | | |
|---|---|---|
| a  | b  | c  |
| Gina is **worried about** the test. | They're **surprised at** their presents. | The children are **afraid of** the dark forest. |
| d  | e  | f   |
| Luke and Marty are **tired of** cleaning their room. | Mara is really **happy with** her new bike. | Toby and Fiona are very **interested in** science. |

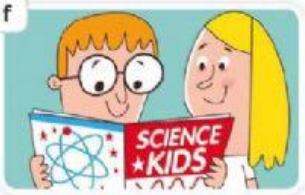
**2) Con làm trang 92, 93 sách Workbook.**

LIVEWORKSHEETS

**Thứ 3 (01/03)**

**1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo** (3 lần)

Con mở "**Track 1**" để nghe bài.

| | | |
|---|---|---|
| a  Gina is **worried about** the test. | b  They're **surprised at** their presents. | c  The children are **afraid of** the dark forest. |
| d  Luke and Marty are **tired of** cleaning their room. | e  Mara is really **happy with** her new bike. | f   Toby and Fiona are very **interested in** science. |

**2) Con làm phiếu số 1 trên** https://www.liveworksheets.com/workbooks/

**3) Con chép nội dung sau vào vở ghi Tiếng Anh.**

## Grammar 1

She's **interested in** comic books.

I'm **interested in** learning to play chess.

I'm **bored with** playing video games.

**interested in** **surprised at**
**happy with** **bored with**
**afraid of** **tired of**
**worried about**

LIVEWORKSHEETS

**Thứ 4 (02/03)**

**1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo** (3 lần)

Con mở "**Track 2**" để nghe bài.



- Which animals are you **afraid of**?
- I'm **afraid of** snakes.



- Which sports are you **interested in**?
- I'm **interested in** figure skating.



- Which toys or games are you **bored with**?
- I'm **bored with** the fishing game.






- Which school subjects are you **happy with**?
- I'm **happy with** English and art.

**2) Con làm phiếu số 2, 3 trên** https://www.liveworksheets.com/workbooks/

LIVEWORKSHEETS

**Thứ 5 (03/03)**

**1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo** (2 lần)

Con mở "**Track 2**" để nghe bài.



- Which animals are you **afraid of**?
- I'm **afraid of** snakes.



- Which sports are you **interested in**?
- I'm **interested in** figure skating.



- Which toys or games are you **bored with**?
- I'm **bored with** the fishing game.






- Which school subjects are you **happy with**?
- I'm **happy with** English and art.

LIVEWORKSHEETS

**2) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo** (2 lần)

Con mở "**Track 3**" để nghe bài.




**3) Con luyện viết từ mới:** orchestra, cello, drum, clarinet, saxophone

**4) Con làm trang 94 sách Workbook.**

LIVEWORKSHEETS

| | |
|---|---|
| **Thứ 6 (04/03)** | **1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo** (3 lần)<br><br>Con mở "**Track 3**" để nghe bài.<br><br><br><br>**2) Con luyện viết từ mới:** trombone, trumpet, string, dream, exciting<br><br>**3) Con làm phiếu số 4, 5 trên** https://www.liveworksheets.com/workbooks/ |

**~ THE END ~**

LIVEWORKSHEETS